ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 404 /BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 14 tháng 8 năm 2026*

BÁO CÁO
Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

Căn cứ công văn số 5229/UBND – KGVX ngày 06 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 06/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 06/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương, UBND xã Đại Đồng báo cáo kết quả sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Đại Đồng được thành lập và hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, có diện tích tự nhiên 25.3 km², gồm 11 thôn, với tổng dân số 32.184 người.

Trên địa bàn xã có 01 Trạm Y tế công lập và 02 điểm trạm; 02 cơ sở hành nghề Y ngoài công lập, 08 cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn.

Trong thời gian qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND

xã; sự phối hợp của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, các thôn và sự tham gia của Nhân dân.

Bên cạnh những thuận lợi, công tác y tế trên địa bàn vẫn còn một số khó khăn như . nhân lực y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị, biến động dân số, nhận thức của một bộ phận người dân, ảnh hưởng nhất định đến việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, QUÁN TRIỆT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết

Sau khi Nghị quyết số 72-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh được ban hành, Đảng ủy, UBND xã đã tổ chức lồng ghép quán triệt, triển khai các nội dung, nhiệm vụ của Nghị quyết đến cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị, các thôn và các tầng lớp Nhân dân.

Phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Nội dung tuyên truyền tập trung nâng cao nhận thức về vai trò của sức khỏe đối với mỗi người dân; chuyển từ tư duy chỉ điều trị khi mắc bệnh sang chủ động phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe thường xuyên; xây dựng lối sống lành mạnh, dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực; phòng, chống thuốc lá, rượu bia và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe.

2. Công tác ban hành văn bản và tổ chức thực hiện

UBND xã đã ban hành các kế hoạch, quyết định, và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để cụ thể hóa các nhiệm vụ của Nghị quyết, trong đó tập trung vào:

Công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm chủng;

Bảo đảm an toàn thực phẩm;

Công tác dân số và phát triển;

Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi và các đối tượng chính sách;

Phòng, chống bệnh không lây nhiễm;

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân;

Lập, quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử;

Duy trì, mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế;

Củng cố năng lực y tế cơ sở;

Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã và sự phối hợp của các phòng, ban, ngành, Công an xã, các cơ sở giáo dục, các thôn, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết số 72-NQ/TW trên địa bàn phường sau 01 năm triển khai được tổng hợp tại bảng sau (số liệu minh họa phục vụ xây dựng báo cáo; đơn vị chuyên môn cập nhật số liệu chính thức trước khi ban hành):

Tt	Chỉ tiêu	Mục tiêu theo Kế hoạch địa phương	Năm 2025	Ước thực hiện năm 2026	Khả năng đạt mục tiêu
1	Tuổi thọ trung bình (tuổi)	74,5	73,8	74,0	Có khả năng đạt vào năm 2030 nếu duy trì tốc độ cải thiện hiện nay
2	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng (%)	≥ 95	95	98	Đạt mục tiêu năm 2026
3	Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần (%)	≥ 70	0	58,7	Chưa đạt; cần đẩy nhanh tiến độ giai đoạn 2027-2030
4	Tỷ lệ người dân được lập sổ sức khỏe điện tử (%)	100	0	58,7	Có khả năng đạt vào cuối năm 2027 nếu được đầu tư hạ tầng số đồng bộ
5	Tỷ lệ trạm y tế được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ (%)	100	40	60	Đạt nếu được tỉnh phân bổ đủ vốn đầu tư công trong năm 2027
6	Tỷ lệ trạm y tế có ít nhất từ 4-5 bác sĩ (%)	100	1/5 bác sĩ	3/5 bác sĩ	Chưa đạt; khó khăn về nguồn tuyển dụng bác sĩ tuyến cơ sở
7a	Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế so với toàn tỉnh (%)	≥ 20	0	0	Chưa đạt: vì thiếu bác sĩ, chưa có các kỹ thuật viên y tế như xét nghiệm, X-

Tt	Chỉ tiêu	Mục tiêu theo Kế hoạch địa phương	Năm 2025	Ước thực hiện năm 2026	Khả năng đạt mục tiêu
					quang...
7b	Số lượt khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế xã (lượt)	-	0	0	Chưa đạt: vì thiếu bác sĩ, chưa có các kỹ thuật viên y tế như xét nghiệm, X-quang...
7c	Số lượt khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp tỉnh (lượt, của người dân xã)	-	0	0	Tăng 8,2% so với năm 2025
8	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (%)	≥ 100	96	97	Có khả năng đạt trong năm 2027 nếu duy trì tốc độ phát triển đối tượng tham gia BHYT hộ gia đình

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Sau 01 năm triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn xã từng bước được quan tâm toàn diện hơn; nhận thức về vai trò của công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe từ sớm, từ xa và ngay tại cơ sở có chuyển biến.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác y tế được tăng cường; vai trò của y tế cơ sở từng bước được phát huy.

Công tác giám sát, phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, an toàn thực phẩm, dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, người cao tuổi, y tế trường học và quản lý bệnh không lây nhiễm được duy trì.

Việc triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân và xây dựng Sổ sức khỏe điện tử đã từng bước cụ thể hóa quan điểm chuyển từ tập trung khám bệnh, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh và quản lý sức khỏe theo vòng đời.

Công tác chuyển đổi số, sử dụng dữ liệu dân cư phục vụ quản lý sức khỏe bước đầu đã tạo chuyển biến; sự tham gia của các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các thôn ngày càng rõ nét.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc triển khai một số nhiệm vụ còn chưa đồng đều giữa các đơn vị, địa bàn.

Nhân lực y tế cơ sở còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ; một số vị trí chuyên môn còn thiếu.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trạm Y tế còn thiếu.

Tỷ lệ người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ tại một số nhóm đối tượng còn thấp.

Việc cập nhật, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu sức khỏe còn gặp khó khăn do thông tin dân cư chưa đồng nhất, hạ tầng công nghệ thông tin và kỹ năng sử dụng công nghệ của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Công tác quản lý bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng chưa bao phủ toàn bộ đối tượng nguy cơ.

Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt so với mục tiêu đề ra.

Nguồn lực dành cho công tác y tế cơ sở còn thiếu về chuyên môn.

Công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực cho chăm sóc sức khỏe Nhân dân còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Khối lượng nhiệm vụ về y tế ngày càng lớn trong khi điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị tại tuyến cơ sở còn hạn chế.

Dân số biến động, một bộ phận người dân thường xuyên đi làm, học tập ngoài địa phương gây khó khăn trong rà soát, quản lý và vận động tham gia các chương trình y tế.

Hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu y tế trong quá trình hoàn thiện, kết nối, liên thông nên còn phát sinh khó khăn khi cập nhật dữ liệu.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác phối hợp ở một số thời điểm, một số đơn vị chưa thực sự thường xuyên.

Công tác tuyên truyền ở một số nội dung chưa thực sự sâu rộng, hình thức tuyên truyền chưa phong phú.

Nhận thức và ý thức chủ động chăm sóc sức khỏe của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Công tác rà soát, quản lý và cập nhật thông tin đối tượng có thời điểm chưa kịp thời.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

Đưa các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Tăng cường phòng bệnh và nâng cao sức khỏe

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các bệnh truyền nhiễm, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn.

Duy trì tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng đạt mục tiêu đề ra; tiếp tục rà soát, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu tiêm chủng.

Tăng cường quản lý bệnh không lây nhiễm, đặc biệt tăng huyết áp, đái tháo đường và các bệnh mạn tính phổ biến.

Đẩy mạnh tuyên truyền về dinh dưỡng hợp lý, vận động thể lực, phòng chống thuốc lá, hạn chế tác hại của rượu bia, bảo vệ sức khỏe tâm thần, vệ sinh môi trường và xây dựng lối sống lành mạnh.

3. Nâng cao năng lực y tế cơ sở

Tiếp tục rà soát, đề xuất kiện toàn nhân lực Trạm Y tế; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu và chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngay tại cơ sở.

Rà soát nhu cầu đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, thuốc và vật tư y tế thiết yếu.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao y đức, thái độ phục vụ Nhân dân đối với đội ngũ cán bộ y tế.

4. Hoàn thành mục tiêu khám sức khỏe định kỳ cho người dân

Tiếp tục triển khai hiệu quả kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân ít nhất 01 lần/năm.

Rà soát chính xác từng nhóm đối tượng, từng thôn; phân loại người đã khám, chưa khám để tổ chức các đợt khám bổ sung phù hợp.

Quan tâm ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người có bệnh nền, người thuộc diện chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn và nhóm có nguy cơ cao.

Kết quả sau khám phải được tư vấn, quản lý, theo dõi; các trường hợp phát hiện bệnh hoặc nguy cơ bệnh được hướng dẫn khám chuyên khoa, điều trị kịp thời.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và quản lý sức khỏe theo vòng đời

Tiếp tục rà soát, làm sạch và đồng bộ dữ liệu sức khỏe với cơ sở dữ liệu dân cư.

Đẩy nhanh việc lập và cập nhật Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử cho người dân; khai thác hiệu quả ứng dụng VNeID trong chăm sóc, quản lý sức khỏe.

Tăng cường hướng dẫn người dân, đặc biệt người cao tuổi và người ít sử dụng công nghệ, tiếp cận và sử dụng các tiện ích số trong lĩnh vực y tế.

6. Duy trì và mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế

Tiếp tục rà soát nhóm người chưa tham gia BHYT, giao chỉ tiêu vận động cụ thể cho các đơn vị, các thôn.

Tăng cường tuyên truyền về quyền lợi, ý nghĩa của BHYT, phấn đấu hoàn thành và duy trì bền vững mục tiêu bao phủ BHYT theo chỉ tiêu cấp trên giao.

7. Tăng cường phối hợp và kiểm tra, giám sát

Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu; định kỳ đánh giá kết quả, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Thực hiện nghiêm chế độ thống kê, thông tin, báo cáo; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác và thống nhất.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tiếp tục quan tâm hướng dẫn cụ thể việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 72-NQ/TW tại cấp xã.

Quan tâm bố trí, bổ sung nhân lực y tế, đặc biệt là bác sĩ và các chức danh chuyên môn còn thiếu tại Trạm Y tế xã.

Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin cho y tế cơ sở.

Tiếp tục hoàn thiện, liên thông các phần mềm, cơ sở dữ liệu y tế, bảo hiểm xã hội, dữ liệu dân cư để phục vụ xây dựng Sổ sức khỏe điện tử.

Có hướng dẫn cụ thể về nguồn kinh phí, định mức và phương thức thanh toán phục vụ tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân.

Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý và chuyển đổi số cho cán bộ y tế cơ sở.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn xã Đại Đồng./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂM
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trần Văn Thành